TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/DS-ST
Ngày: 09/12/2020
V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe và tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Huỳnh Phạm Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Phi Hùng

2. Bà Hồ Lệ Hoa

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Bảo Trâm là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 163/2020/TLST – DS ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe và tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXX - ST ngày 16 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 8 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Ngọc T trình bày:

Do có mâu thuẫn từ trước với chồng bà D là ông M nên ngày 25/4/2020 âm lịch bà T có qua nhà bà D nói chuyện thì bị bà D và một người phụ nữ xông vào đánh gây thương tích, nhờ được người dân xung quanh can ngăn nên bà mới thoát được và trình báo chính quyền địa phương xã B.

Khi về đến nhà bà T mới phát hiện trong lúc hai bên xô xát làm mất sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3,31 chỉ và trình báo chính quyền địa phương lần thứ 2.

Do thương tích khá nặng nên bà có đi nằm viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau. Nay bà T yêu cầu bà D phải bồi thường cho bà các khoản chi phí gồm:

Tiền thuốc và chi phí điều trị là 3.507.000 đồng;

Tiền ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh 15 ngày là 1.500.000 đồng.

Tiền mất thu nhập (công lao động) của người nuôi bệnh 15 ngày x 250.000 đồng = 3.750.000 đồng;

Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 01 tháng lương cơ bản là 3.430.000 đồng. Tổng các khoản là 12.187.000 đồng và yêu cầu bồi thường 03 chỉ 3,1 phân vàng 18k bị mất trong lúc đánh nhau với bà D.

Bị đơn bà Lê Thị D trình bày:

Giữa bà T và ông M (chồng bà D) có xảy ra cự cãi trước với nhau. Ngày 17/5/2020, bà T đến nhà bà và có lời lẽ thô tục nên bà mới cãi nhau với bà T nhưng bà không đánh và cũng không gây thương tích cho bà T, vì khi hai bên cự cãi có bà Nguyễn Thị Thu Hồng và bà Lương Kim Hướng can ngăn và chứng kiến sự việc. Nay bà D xác định bà không đánh bà T gây thương tích, khi hai bên xảy ra xô xát thì bà T cũng không đeo vàng nên không có việc mất vàng như bà T trình bày. Trước yêu cầu khởi kiện của bà T bà D không đồng ý bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Huỳnh Ngọc T khởi kiện bà Lê Thị D yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và tài sản là số vàng bị mất trong lúc đánh nhau, vì vậy quan hệ pháp luật giải quyết trong vụ án là "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản". Bà D có nơi cư trú tại ấp 6, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự,

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 10 giờ ngày 17/5/2020 tại nhà bà Lê Thị D thuộc ấp 6, xã B, huyện T có xảy ra cự cãi giữa bà D, ông M với và T. Trong lúc cãi nhau thì bà D có hành vi dùng tay nắm cổ áo, kéo nhau với bà T thì được bà Nguyễn Thị Thu Hồng và Lương Kim Hướng đến can ngăn. Sau khi sự việc xảy ra thì bà T về nhà mới phát hiện đã mất 01 sợi dây chuyền vàng 18k có trọng lượng 3,31 chỉ trong lúc giằng co với bà D nên yêu cầu bà D bồi thường lại số vàng bị mất và chi phí điều trị thương tích do bà D gây ra cho bà.

[3] Xét thấy, các biên bản ghi lời khai của người làm chứng là bà Nguyễn Thị Thu Hồng, bà Lương Kim Hướng là người trực tiếp can ngăn bà T và bà D lúc hai

bên giằng co với nhau, bà Nguyễn Thị Điệp và con gái bà Điệp là chị Trang Kim Nhở là những người làm chứng có mặt tại hiện trường thể hiện thực tế không ai chứng kiến việc bà D có đánh bà T gây thương tích. Bà T xác định từ khi vào nhà bà D cho đến lúc đi ra bà đều đội nón bảo hiểm, còn bà D chỉ dùng tay lôi kéo mà không dùng hung khí nào khác. Sau khi bà T ra tới lộ xe thì còn đứng chửi bà D rồi đến UBND xã trình báo mà không thấy thương tích hay bất thường gì trên cơ thể (BL 143). Tại kết luận giám định pháp y của cơ quan chuyên môn cũng kết luận thương tích của bà T là 0%, bà T đã nhận các kết luận và cũng không có khiếu nại gì đối với kết luận giám định. Do đó, việc bà T yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với số vàng bà T cho rằng bị mất trong lúc đánh nhau với bà D và yêu cầu bà D bồi thường 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 3,31 chỉ. Tại các lời khai của người làm chứng xác định, khi hai bên đang giằng co thì bà Hồng là người ôm bà D ra, còn bà Hướng là người can ngăn, đẩy bà T ra, có tiếp xúc với bà T ở khoảng cách gần nhưng không thấy bà T có đeo sợi dây chuyền, bà T cũng xác định khi đi đến nhà bà D thì có đeo sợi dây chuyền đến khi về nhà thay đồ ra mới phát hiện mất sợi dây chuyền và bà T không xác định được lúc nào mất (BL 127) nên không tri hô việc mất vàng. Tại hiện trường cũng không ai nhìn thấy sợi dây chuyền mà bà T khai mất lúc đánh nhau với bà D, bà T không chứng minh được việc mình có đeo vàng cũng như việc mất số vàng này trong khi xô xát với bà D. Do đó, yêu cầu bồi thường về tài sản của bà T đối với bà D là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa, bà T không cung cấp được chứng cứ gì mới so với giai đoạn điều tra mà cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình đã cung cấp.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo luật định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Ngọc T đối với bà Lê Thị D về việc bồi thường các khoản chi phí 12.187.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm và bồi thường 03 chỉ 3,1 phân vàng 18k bị mất.

2. Về án phí dân sự có giá ngạch: Bà D không phải chịu án phí. Bà T phải chịu án phí số tiền 662.000 đồng *(Sáu trăm sáu mươi hai ngàn đồng)*.Ngày 02/10/2020, bà T có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011419 được đối trừ bà T phải nộp tiếp 362.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi hai nghìn đồng*).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn luật định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện Thới Bình;
-Chi cục THADS huyện Thới Bình;
-TAND tỉnh Cà Mau;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Huỳnh Phạm Lan Chi